

Số: /QĐ-KTTV

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Chương trình hành động của Cục Khí tượng Thủy văn thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội; Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ

CỤC TRƯỞNG CỤC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN

Căn cứ Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới;

Căn cứ Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật;

Căn cứ Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới;

Căn cứ Quyết định số 2341/QĐ-BNNMT ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc ban hành Chương trình hành động của Bộ Nông nghiệp và Môi trường thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội; Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 35/QĐ-BNNMT ngày 01/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Khí tượng Thủy văn;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Cục.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động của Cục Khí tượng Thủy văn thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4

năm 2025 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội; Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Cục, Thủ trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Cục và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ trưởng Lê Công Thành (để b/c);
- Các Phó Cục trưởng (để chỉ đạo thực hiện);
- Văn phòng Đảng ủy Cục;
- Cổng thông tin điện tử Cục Khí tượng Thủy văn;
- Lưu: VT, VP (TH).

CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Thượng Hiền

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội; Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-KTTV ngày tháng năm 2025 của Cục trưởng Cục Khí tượng Thủy văn)

Thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 66-NQ/TW), Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 197/2025/QH15), Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 140/NQ-CP), Quyết định số 2341/QĐ-BNNMT ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc ban hành Chương trình hành động của Bộ Nông nghiệp và Môi trường thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội; Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ (sau đây gọi tắt là Quyết định số 2341/QĐ-BNNMT), Cục Khí tượng Thủy văn (KTTV) ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW; Nghị quyết số 197/2025/QH15; Nghị quyết số 140/NQ-CP với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Xác định rõ các nội dung và nhiệm vụ chủ yếu nhằm cụ thể hóa, tổ chức thực hiện đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, định hướng, nhiệm vụ, giải pháp được xác định trong Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 197/2025/QH15, Nghị quyết số 140/NQ-CP, Quyết định số 2341/QĐ-BNNMT phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị và điều kiện, tình hình thực tiễn của Cục KTTV, ngành KTTV trong kỷ nguyên mới.

2. Yêu cầu

a) Bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Môi

trường, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường trong triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 197/2025/QH15, Nghị quyết số 140/NQ-CP và Quyết định số 2341/QĐ-BNNMT.

b) Xác định đúng, đầy đủ, tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ chủ yếu của Cục, ngành KTTV, bảo đảm tính toàn diện và đồng bộ trong triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 197/2025/QH15, Nghị quyết số 140/NQ-CP và Quyết định số 2341/QĐ-BNNMT.

c) Các nhiệm vụ được xác định phải bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, lộ trình thực hiện và đảm bảo tính khả thi trong phân công thực hiện các nhiệm vụ phù hợp với điều kiện và tình hình về tổ chức, hoạt động và chức năng của các đơn vị thuộc, trực thuộc Cục KTTV; tăng cường phối hợp giữa các đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ được phân công; đồng thời bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, có hiệu quả giữa Cục KTTV và các cơ quan, đơn vị có liên quan trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường, giữa cấp ủy, thủ trưởng các đơn vị thuộc Cục, ngành KTTV trong triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 197/2025/QH15 và Nghị quyết số 140/NQ-CP và Quyết định số 2341/QĐ-BNNMT.

d) Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, kịp thời khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích và chấn chỉnh những lệch lạc; điều chỉnh hợp lý các nhiệm vụ trọng tâm, cụ thể hóa chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của Cục và các đơn vị thuộc, trực thuộc Cục.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nhiệm vụ trọng tâm

1.1. Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng trong công tác xây dựng pháp luật, phát huy cao độ tính Đảng trong xây dựng và thi hành pháp luật.

a) Tham gia Hội nghị toàn quốc nghiên cứu, quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

b) Xây dựng, ban hành và chỉ đạo thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 197/2025/QH15, Nghị quyết số 140/NQ-CP và Quyết định số 2341/QĐ-BNNMT: thực hiện các quy định bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của các cấp ủy đảng đối với việc thể chế hoá chủ trương, đường lối của Đảng thành pháp luật và tăng cường kiểm tra, giám sát công tác này; lãnh đạo, chỉ đạo đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức gương mẫu, đi đầu trong chấp hành và tuân thủ pháp luật, lan tỏa tinh thần thượng tôn Hiến pháp, pháp luật.

c) Xác định xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật KTTV và kiểm tra, giám sát việc tổ chức thi hành pháp luật là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt, thường xuyên của Cục KTTV.

d) Thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật, các quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “lợi ích nhóm” trong xây dựng và thi hành pháp luật.

đ) Cục trưởng trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng pháp luật về KTTV; các Phó Cục trưởng chỉ đạo công tác xây dựng pháp luật lĩnh vực được Cục trưởng phân công phụ trách; người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực thuộc Cục trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng pháp luật, chịu trách nhiệm chính về chất lượng chính sách, pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý, tham mưu của đơn vị mình; gắn với công tác đánh giá, khen thưởng, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức và có chế tài, biện pháp xử lý đối với người không thực hiện đầy đủ trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng pháp luật.

e) Rà soát, quy hoạch, kiện toàn nhân sự đáp ứng yêu cầu chuyên môn pháp luật; điều động, luân chuyển cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

1.2. Đổi mới tư duy, định hướng xây dựng pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước về KTTV, vừa khuyến khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực phát triển

a) Bảo đảm công tác xây dựng pháp luật phải thể chế hóa đầy đủ, đúng đắn, kịp thời chủ trương, đường lối của Đảng; xuất phát từ lợi ích toàn cục của đất nước; đưa thể chế, pháp luật trở thành lợi thế cạnh tranh; dứt khoát từ bỏ tư duy “không quản được thì cấm”; phát huy dân chủ, tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ hiệu quả quyền con người, quyền công dân; bảo đảm sự cân đối, hợp lý giữa mức độ hạn chế quyền với lợi ích chính đáng đạt được. Khi thực hiện nhiệm vụ xây dựng pháp luật KTTV, phải có giải pháp để bảo đảm các quy định của luật mang tính ổn định, đơn giản, dễ thực hiện, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm.

b) Coi trọng, chủ động nghiên cứu chiến lược, chính sách từ sớm, từ thực tiễn, từ kinh nghiệm của thế giới đến kinh nghiệm của Việt Nam, góp phần tăng cường tính dự báo và nâng cao chất lượng công tác xây dựng chính sách, pháp luật trong phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, của Cục KTTV.

c) Thực hiện nghiêm quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; từng bước thực hiện soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật tập trung, chuyên nghiệp. Các hoạt động tổng kết, khảo sát thực tiễn, nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế, đánh giá tác động chính sách, lựa chọn chính sách phải được thực hiện kỹ lưỡng, thực chất, khoa học. Chủ động đẩy mạnh truyền thông chính sách, nhất là các chính sách pháp luật lĩnh vực KTTV có tác động lớn đến xã hội, người dân, doanh nghiệp. Thực hiện nghiêm túc cơ chế tiếp thu, giải trình ý kiến

góp ý của các đối tượng chịu sự tác động; không đẩy khó khăn cho người dân, doanh nghiệp trong thiết kế chính sách và xây dựng pháp luật.

d) Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, xây dựng hoặc tham gia xây dựng và hoàn thiện pháp luật về KTTV theo hướng xây dựng môi trường pháp lý thuận lợi, thông thoáng, minh bạch, an toàn, chi phí tuân thủ thấp; triệt để cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện đầu tư, kinh doanh, thủ tục hành chính bất hợp lý; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh ổn định; triển khai hiệu quả nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách, bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tài sản, quyền tự do kinh doanh, quyền cạnh tranh bình đẳng của kinh tế tư nhân và bảo đảm quyền thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân theo yêu cầu của Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, bảo đảm kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế quốc gia.

Khẩn trương tham mưu, đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp, phân quyền tối đa theo phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”.

1.3. Tạo đột phá trong công tác thi hành pháp luật, bảo đảm pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực và hiệu quả; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành pháp luật

a) Phát huy cao độ tinh thần phục vụ Nhân dân, tư duy kiến tạo phát triển, hành động vì lợi ích chung của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong Cục, ngành KTTV; thực hiện nhất quán quan điểm người dân và doanh nghiệp được làm những gì luật không cấm.

b) Trong phạm vi quản lý của Cục KTTV, ưu tiên bảo đảm hiệu quả thi hành pháp luật nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và trong các lĩnh vực dân sinh quan trọng khác (bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu, bảo đảm an ninh, an toàn trên không gian mạng...).

c) Trong phạm vi quản lý của Cục KTTV, tập trung xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật, bảo đảm thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử của mọi chủ thể trong xã hội. Đa dạng hóa phương thức truyền thông chính sách, phổ biến, giáo dục pháp luật, lồng ghép phổ biến giáo dục pháp luật về KTTV gắn với nhiệm vụ chính trị của đơn vị nhằm tuyên truyền đề xã hội được tiếp cận, khai thác và sử dụng hiệu quả thông tin KTTV, nhất là thông tin về dự báo, cảnh báo KTTV. Tận dụng đa kênh trong truyền thông phổ biến giáo dục pháp luật về KTTV.

d) Chú trọng công tác tiếp nhận giải đáp pháp luật và hướng dẫn áp dụng pháp luật chuyên ngành để bảo đảm tính hiệu quả văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, của Cục KTTV.

đ) Thực hiện thường xuyên việc kiểm tra, rà soát, hợp nhất, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật.

e) Trong phạm vi quản lý của Cục KTTV, tăng cường đối thoại, tiếp nhận, lắng nghe phản ánh, kiến nghị, giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc về pháp lý của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, địa phương. Thường xuyên đánh giá hiệu quả của pháp luật sau ban hành, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và xây dựng cơ chế kịp thời nhận diện, xử lý tổng thể, đồng bộ, tháo gỡ nhanh nhất những “điểm nghẽn” có nguyên nhân từ quy định của pháp luật.

g) Đề cao công tác phòng ngừa, cảnh báo vi phạm pháp luật đi đôi với việc tăng cường giám sát, kiểm tra, phát hiện và xử lý nghiêm minh, kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật, nhất là các hành vi tham nhũng, tiêu cực, lạm quyền, thiếu trách nhiệm; đồng thời, góp phần khắc phục bệnh đùn đẩy, né tránh trách nhiệm. Nghiêm cấm việc lợi dụng phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực để trục lợi hoặc can thiệp, cản trở hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

1.4. Phối hợp tham gia nâng cao hiệu quả công tác hợp tác quốc tế, pháp luật quốc tế

a) Mở rộng hợp tác quốc tế về pháp luật và tư pháp theo hướng hiệu quả, thực chất góp phần phát triển kinh tế - xã hội trong lĩnh vực KTTV; quan tâm đến các hoạt động hợp tác song phương, đa phương đảm bảo tuân thủ nghiêm các nguyên tắc, yêu cầu, định hướng của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Xây dựng, phát triển mạng lưới chuyên gia pháp lý nước ngoài, bao gồm cả người Việt Nam ở nước ngoài để hỗ trợ nghiên cứu, tư vấn các vấn đề mới trong phát triển kinh tế - xã hội, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong lĩnh vực KTTV.

b) Trong phạm vi quản lý của Cục KTTV, tiếp tục xử lý tốt các vấn đề pháp lý quốc tế phát sinh nhằm kịp thời bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, cơ quan nhà nước Việt Nam liên quan đến hoạt động KTTV.

c) Tham gia các hoạt động hợp tác quốc tế về pháp luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường, trong đó có lĩnh vực KTTV theo hướng hiệu quả, thực chất góp phần phát triển ngành nông nghiệp và môi trường, ngành KTTV hướng đến hệ thống pháp luật đồng bộ, khả thi và bảo đảm pháp luật được thực hiện nghiêm, chú ý thúc đẩy hình thành, phát triển quan hệ hợp tác dài hạn, bền vững về pháp luật.

1.5. Xây dựng giải pháp đột phá nâng cao chất lượng nguồn nhân lực pháp luật

a) Thực hiện chính sách đặc thù, vượt trội, đãi ngộ nguồn nhân lực để thu hút, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tham gia các nhiệm vụ, hoạt động xây dựng pháp luật, thi hành pháp luật.

b) Nghiên cứu thí điểm thực hiện cơ chế, chính sách kéo dài thời gian công tác, không giữ chức vụ cho một số cán bộ, công chức thuộc Cục KTTV đã đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định nhưng có trình độ chuyên môn cao, am hiểu về lĩnh vực/ngành, có hiểu biết về chính sách pháp luật về lĩnh vực/ngành, kinh nghiệm thực tiễn sâu sắc về xây dựng pháp luật.

c) Nghiên cứu, đề xuất thực hiện việc thu hút chuyên gia, nhà khoa học pháp lý, luật gia, luật sư giỏi trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật KTTV.

1.6. Tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật

a) Ưu tiên nguồn lực xây dựng, phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu lớn, ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo phục vụ đổi mới, hiện đại hóa công tác xây dựng, tổ chức thi hành pháp luật, bảo đảm “đúng, đủ, sạch, sống”, liên thông, dễ khai thác, dễ sử dụng, an toàn thông tin và bí mật nhà nước.

b) Ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số đồng bộ trong phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, đăng ký biện pháp bảo đảm; lồng ghép nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật vào phong trào “Bình dân học vụ số”, “học tập số”...

1.7. Thực hiện cơ chế tài chính đặc biệt cho công tác xây dựng và thi hành pháp luật

a) Thực hiện phân bổ, quản lý, sử dụng ngân sách dành cho công tác xây dựng pháp luật trên nguyên tắc kịp thời, đúng, đủ và gắn với khoán chi theo kết quả, sản phẩm của từng nhiệm vụ, hoạt động.

b) Bố trí nguồn ngân sách phù hợp, tương xứng cho công tác tổ chức thi hành pháp luật thuộc phạm vi quản lý của Cục KTTV. Ưu tiên nguồn lực tương xứng cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý cho đối tượng đặc thù, yếu thế, đồng bào dân tộc thiểu số.

2. Giải pháp chủ yếu

2.1. Khẩn trương tổ chức rà soát, xây dựng kế hoạch cụ thể thực hiện Chương trình hành động này tại các đơn vị, đưa các nội dung thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 197/2025/QH15 và Nghị quyết số 140/NQ-CP vào chương trình, kế hoạch công tác hằng năm để chỉ đạo, tổ chức thực hiện, bảo đảm chất lượng và bao quát tất cả các lĩnh vực quản lý theo chức năng, nhiệm vụ, trong đó, cần xác định rõ lĩnh vực trọng tâm.

2.2. Nêu cao tinh thần trách nhiệm, đổi mới phương pháp lãnh đạo, điều hành của Thủ trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Cục KTTV; tăng cường hơn nữa mối quan hệ phối hợp giữa các đơn vị trong ngành; tăng cường phối hợp với các đơn vị trực thuộc Bộ, các địa phương trong việc tổ chức thực hiện Chương trình.

2.3. Tập trung nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; siết chặt kỷ cương, kỷ luật hành chính, cải tiến lề lối làm việc đảm bảo thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, yêu cầu của Nghị quyết. Tăng cường ứng dụng các công cụ quản lý, kiểm tra, xử lý vi phạm và thi đua khen thưởng trong việc thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 197/2025/QH15 và Nghị quyết số 140/NQ-CP.

2.4. Phát huy vai trò của công tác truyền thông ngành KTTV trong việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, định hướng dư luận, củng cố đồng thuận xã hội trong quá trình thực hiện Nghị quyết. Khuyến khích, động viên tinh thần cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thi đua hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

3. Nhiệm vụ, đề án triển khai thực hiện Chương trình hành động (tài Phụ lục kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Cục chịu trách nhiệm trước Cục trưởng về việc triển khai thực hiện Chương trình hành động này trong phạm vi lĩnh vực, nhiệm vụ được giao.

2. Trên cơ sở những nhiệm vụ và nội dung trong Chương trình hành động và Phụ lục của Chương trình hành động, các đơn vị thuộc, trực thuộc Cục nghiên cứu, cụ thể hóa thành các nhiệm vụ thực hiện gắn với chức năng, nhiệm vụ, phù hợp với đặc điểm, tình hình của đơn vị bảo đảm khả thi, thiết thực, hiệu quả; chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị thực hiện các nội dung đã được xác định trong Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 197/2025/QH15 và Nghị quyết số 140/NQ-CP; kịp thời báo cáo Cục trưởng các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện.

3. Thủ trưởng đơn vị tập trung chỉ đạo thực hiện nội dung nhiệm vụ được giao trong Chương trình hành động của Cục và Phụ lục kèm theo; tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình hành động. Định kỳ 6 tháng báo cáo kết quả thực hiện về Văn phòng Cục **trước ngày 25 tháng 5 và trước ngày 10 tháng 11** để tổng hợp, báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo quy định.

4. Văn phòng Cục làm đầu mối, giúp Cục trưởng theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, rà soát, đề xuất điều chỉnh việc triển khai thực hiện Chương trình hành

động này cho phù hợp với tình hình thực tiễn và Chương trình công tác của Cục KTTV.

5. Phòng Kế hoạch - Tài chính có trách nhiệm tham mưu việc bố trí ngân sách đảm bảo cho các đơn vị thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ tại Chương trình hành động này theo quy định của pháp luật và theo tinh thần của Nghị quyết 66.

6. Trong quá trình thực hiện Chương trình này, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc đề xuất điều chỉnh nhiệm vụ, các đơn vị gửi báo cáo về Cục KTTV (qua Văn phòng Cục) để tổng hợp, trình Lãnh đạo Cục xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Phụ lục
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CỤC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 66-NQ/TW; NGHỊ QUYẾT SỐ 197/2025/QH15; NGHỊ QUYẾT SỐ 140/NQ-CP
(Kèm theo Chương trình hành động tại Quyết định số /QĐ-KTTV ngày tháng năm 2025 của Cục trưởng Cục KTTV)

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
I	Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng trong công tác xây dựng pháp luật, phát huy cao độ tính Đảng trong xây dựng và thi hành pháp luật				
1	Tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt sâu sắc, thực chất Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 197/2025/QH15, Nghị quyết số 140/NQ-CP cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị.	Các đơn vị thuộc, trực thuộc Cục	Văn phòng Đảng uỷ, Văn phòng Cục	Các buổi nghiên cứu, học tập quán triệt được thực hiện	2025
2	Xây dựng, ban hành và chỉ đạo thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 197/2025/QH15, Nghị quyết số 140/NQ-CP.	Văn phòng Cục	Các đơn vị thuộc, trực thuộc Cục	Chương trình	Tháng 8/2025
3	Quán triệt các cấp uỷ đảng trong lãnh đạo toàn diện, trực tiếp việc thể chế hoá chủ trương, đường lối của Đảng thành pháp luật và tăng cường kiểm tra, giám sát công tác này; bảo đảm mỗi cán bộ, đảng viên phải gương mẫu, đi đầu trong chấp hành và tuân thủ pháp luật, lan tỏa tinh thần thượng tôn Hiến pháp, pháp luật.	Văn phòng Đảng uỷ	Văn phòng Cục, các đơn vị có liên quan thuộc, trực thuộc Cục	Hoạt động quán triệt được thực hiện	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
4	Thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật, các quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “lợi ích nhóm” trong xây dựng và thi hành pháp luật, gắn với triển khai thực hiện Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Bộ Chính trị.	Các đơn vị thuộc, trực thuộc Cục	Văn phòng Đảng uỷ, Văn phòng Cục	Kỷ luật, kỷ cương được bảo đảm	Thường xuyên
5	Rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng để đề xuất xây dựng Định hướng lập pháp nhiệm kỳ của Quốc hội, Chương trình lập pháp hằng năm.	Các đơn vị thuộc, trực thuộc Cục	Văn phòng Cục	Định hướng lập pháp nhiệm kỳ của Quốc hội, Chương trình lập pháp hằng năm	Thường xuyên
6	Rà soát, quy hoạch, kiện toàn nhân sự đáp ứng yêu cầu chuyên môn pháp luật; điều động, luân chuyển cán bộ, công chức theo quy định.	Phòng Tổ chức cán bộ	Các đơn vị thuộc, trực thuộc Cục	Văn bản thực hiện	Thường xuyên
7	Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 197/2025/QH15, Nghị quyết số 140/NQ-CP; truyền thông chính sách, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật trên các phương tiện thông tin, truyền thông của Bộ, nhất là các chính sách có tác động lớn đến xã hội, người dân, doanh nghiệp.	Trung tâm Thông tin và Dữ liệu KTTV; Văn phòng Cục (theo chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị)	Các đơn vị thuộc, trực thuộc Cục	Các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, truyền thông	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
II	Đổi mới tư duy, định hướng xây dựng pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước KTTV, vừa khuyến khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực phát triển				
1	Thực hiện nghiêm các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn thi hành, Quy chế công tác pháp chế của Bộ.	Văn phòng Cục, Các đơn vị thuộc, trực thuộc Cục	Văn phòng Cục, Các đơn vị thuộc, trực thuộc Cục	Hoạt động, nhiệm vụ	Thường xuyên
2	Tham mưu, đề xuất Bộ Nông nghiệp và Môi trường chương trình xây dựng định hướng lập pháp nhiệm kỳ của Quốc hội, Chương trình lập pháp hằng năm, Kế hoạch xây dựng văn bản quy phạm pháp luật hằng năm của Bộ bảo đảm các luật, văn bản được đề xuất đáp ứng yêu cầu về tính ổn định, đơn giản, dễ thực hiện, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; các hoạt động tổng kết, khảo sát thực tiễn, nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế, đánh giá tác động chính sách phải thực hiện kỹ lưỡng, thực chất; nghiêm túc tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các đối tượng chịu sự tác động.	Văn phòng Cục	Các đơn vị thuộc, trực thuộc Cục	Chương trình định hướng lập pháp nhiệm kỳ của Quốc hội, Chương trình lập pháp hằng năm, Kế hoạch xây dựng văn bản quy phạm pháp luật hằng năm lĩnh vực KTTV của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Thường xuyên
3	Trong phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và phạm vi quản lý nhà nước lĩnh vực KTTV chủ động rà soát, đề xuất kiến nghị giải pháp tháo gỡ những “điểm nghẽn” do quy định pháp luật để cơ bản hoàn thành trong năm 2025.	Các đơn vị thuộc, trực thuộc Cục	Văn phòng Cục	Báo cáo rà soát văn bản quy phạm pháp luật được ban hành	2025

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
4	Rà soát, sửa đổi, bổ sung và tham mưu sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp, phân quyền tối đa theo phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”.	Các đơn vị thuộc, trực thuộc Cục	Văn phòng Cục	Báo cáo tổng hợp kết quả rà soát các nội dung phân cấp, phân quyền	Tháng 6/2025
				Văn bản quy phạm pháp luật được ban hành (theo Quyết định số 804/QĐ-BNNMT ngày 14/4/2025 và số 1010/QĐ-BNNMT ngày 22/4/2025)	Văn bản được ban hành 2025 -2026
5	Tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các dự án tồn đọng, vướng mắc thủ tục, chậm tiến độ.	Phòng Kế hoạch – Tài chính	Các đơn vị thuộc, trực thuộc Cục	Văn bản đề tháo gỡ khó khăn, vướng mắc	2025-2026
6	Rà soát, hoàn thiện pháp luật về điều kiện đầu tư kinh doanh theo hướng cắt giảm ít nhất 30% điều kiện đầu tư kinh doanh bảo đảm nguyên tắc cân đối, hợp lý giữa mức độ hạn chế quyền với lợi ích chính đáng đạt được.	Các đơn vị thuộc, trực thuộc Cục	Văn phòng Cục	Các văn bản quy phạm pháp luật được ban hành	Năm 2025 (tiếp tục cắt giảm mạnh trong những năm tiếp theo)

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
III	Tạo đột phá trong công tác thi hành pháp luật, bảo đảm pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực và hiệu quả; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành pháp luật				
1	Phát huy cao độ tinh thần phục vụ Nhân dân, tư duy kiến tạo phát triển, hành động vì lợi ích chung của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện nhất quán quan điểm người dân và doanh nghiệp được làm những gì luật không cấm.	Thủ trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Cục	Phòng Tổ chức cán bộ		Thường xuyên
2	Xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật, bảo đảm thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử của mọi chủ thể trong xã hội.	Các đơn vị thuộc, trực thuộc Cục	Văn phòng Cục		Thường xuyên
3	Tăng cường công tác tham mưu giải thích pháp luật, hướng dẫn áp dụng pháp luật theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và của Cục KTTV).	Các đơn vị thuộc, trực thuộc Cục	Các cơ quan, tổ chức có liên quan	Các văn bản giải thích, hướng dẫn áp dụng pháp luật do Cục tham mưu Bộ ban hành hoặc tham mưu, trình cơ quan có thẩm quyền ban hành hoặc trực tiếp ban hành	Thường xuyên
4	Thực hiện thường xuyên, hiệu quả công tác kiểm tra, xử lý; rà soát, hợp nhất, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật theo quy định.	Các đơn vị thuộc, trực thuộc Cục	Văn phòng Cục	Báo cáo công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hợp nhất; văn bản công bố kết quả hệ thống hóa văn bản	Thường xuyên, định kỳ

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
				quy phạm pháp luật	
5	Chủ động tham mưu để Bộ Nông nghiệp và Môi trường làm việc, hoặc chủ động làm việc với các bộ, ngành, địa phương và các hiệp hội, doanh nghiệp... để xác định “điểm nghẽn” thể chế, pháp luật; tăng cường đối thoại, tiếp nhận, lắng nghe phản ánh, kiến nghị, giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc về pháp lý của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, địa phương.	Các đơn vị thuộc, trực thuộc Cục (theo phân công của Lãnh đạo Cục và gắn với chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị)	Văn phòng Cục	Báo cáo tổng hợp rà soát, tháo gỡ “điểm nghẽn” do quy định pháp luật; các hoạt động đối thoại, tiếp nhận ý kiến được thực hiện	Thường xuyên
6	Rà soát văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến hoạt động của mạng lưới trạm KTTV, đề xuất với cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành (nếu có) (tại Quyết định số 1455/QĐ-BNNMT ngày 15/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	Phòng Quản lý mạng lưới KTTV	Các đơn vị thuộc, trực thuộc Cục	Báo cáo tổng hợp rà soát văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến hoạt động của mạng lưới trạm KTTV, đề xuất với cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành	2024- 2026
7	Thường xuyên đánh giá hiệu quả của pháp luật sau ban hành (Kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm công tác tổ chức thi hành pháp luật; tăng cường các hoạt động điều tra, khảo sát).	Các đơn vị thuộc, trực thuộc Cục	Văn phòng Cục	Báo cáo đánh giá hiệu quả của văn bản quy phạm pháp luật; đề xuất xử lý; văn bản quy phạm pháp luật (nếu có)	Thường xuyên
8	Tăng cường công tác phòng ngừa, cảnh báo vi phạm pháp luật đi đôi với hậu kiểm, giám sát, kiểm tra phát hiện và xử lý nghiêm minh, kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật.	Các đơn vị thuộc, trực thuộc Cục		Báo cáo kết quả hậu kiểm, giám sát, kiểm tra và biện pháp phòng ngừa, cảnh báo (nếu có)	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
9	Xây dựng kế hoạch và hướng dẫn tổ chức triển khai hoạt động hỗ trợ pháp lý cho các tổ chức, cá nhân về pháp luật KTTV.	Văn phòng Cục	Các đơn vị thuộc, trực thuộc Cục	Báo cáo kết quả hoạt động hỗ trợ pháp lý cho các tổ chức, cá nhân về pháp luật KTTV	Thường xuyên
10	Điều tra khảo sát, thu thập thông tin phục vụ việc sửa đổi, bổ sung Luật KTTV.	Văn phòng Cục	Các đơn vị thuộc, trực thuộc Cục	Báo cáo rà soát đánh giá kết quả thực hiện Luật KTTV và dự kiến đề xuất các nội dung cần sửa đổi	2025-2026
11	Thay thế Nghị định số 155/2024/NĐ-CP ngày 10/12/2024 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực KTTV.	Văn phòng Cục	Các đơn vị thuộc, trực thuộc Cục	Văn bản quy phạm pháp luật được ban hành	2026
IV	Phối hợp tham gia nâng cao hiệu quả công tác hợp tác quốc tế, pháp luật quốc tế				
1	Lập kế hoạch đoàn ra nhằm nghiên cứu, học tập kinh nghiệm của thế giới về công tác xây dựng pháp luật trong ngành nông nghiệp và môi trường, trong đó có lĩnh vực KTTV theo Kế hoạch của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.	Phòng Khoa học, Công nghệ và Hợp tác quốc tế	Văn phòng Cục, các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ	Kế hoạch	Hằng năm
V	Xây dựng giải pháp đột phá nâng cao chất lượng nguồn nhân lực pháp luật				
1	Nghiên cứu, đề xuất thu hút, tiếp nhận chuyên gia, nhà khoa học pháp lý, luật gia giỏi vào các đơn vị thuộc Cục.	Các đơn vị thuộc Cục	Phòng Tổ chức cán bộ, Văn phòng Cục; các đơn vị thuộc, trực thuộc Cục	Chuyên gia, nhà khoa học pháp lý, luật gia giỏi được thu hút, tiếp nhận	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
2	Bổ sung, điều động, biệt phái, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao làm công tác tham mưu xây dựng pháp luật KTTV của Cục đáp ứng yêu cầu đổi mới xây dựng, thi hành pháp luật của đất nước trong kỷ nguyên mới.	Phòng Tổ chức cán bộ	Văn phòng Cục, các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ	Quyết định bổ sung, điều động, biệt phái, phát triển nguồn nhân lực	Thường xuyên
3	Tham gia tập huấn chuyên sâu về xây dựng pháp luật do Bộ Nông nghiệp và Môi trường tổ chức.	Văn phòng Cục, Phòng Tổ chức cán bộ	Các đơn vị thuộc, trực thuộc Cục	Tham gia các lớp tập huấn được tổ chức	Thường xuyên
VI	Tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật				
1	Lồng ghép nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật vào phong trào “học tập số”, “Bình dân học vụ số” .	Các đơn vị thuộc, trực thuộc Cục	Trung tâm Thông tin và Dữ liệu KTTV, các đơn vị có liên quan thuộc, trực thuộc Cục	Nội dung phổ biến giáo dục pháp luật được triển khai trên các nền tảng số của phong trào “học tập số”	Thường xuyên
2	Tuyên truyền, hướng dẫn, thông tin, truyền thông, nâng cao năng lực cho người dân, cộng đồng và các nhóm đối tượng có liên quan trong sử dụng thông tin dự báo, cảnh báo thiên tai	Văn phòng Cục	Các đơn vị thuộc, trực thuộc Cục	Đề án tuyên truyền, hướng dẫn, thông tin, truyền thông, nâng cao năng lực cho người dân, cộng đồng và các nhóm đối tượng có liên quan trong sử dụng thông tin dự báo, cảnh báo	2026 - 2030

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
				thiên tai	
VII	Thực hiện cơ chế tài chính đặc biệt cho công tác xây dựng và thi hành pháp luật				
1	Bố trí kịp thời, đúng, đủ nguồn kinh phí đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng pháp luật theo đúng yêu cầu Nghị quyết của Quốc hội về cơ chế, chính sách đặc biệt đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật.	Phòng Kế hoạch - Tài chính	Văn phòng Cục, các đơn vị thuộc, trực thuộc Cục	Ngân sách được bảo đảm	Thường xuyên
2	Bố trí ngân sách tương xứng cho công tác tổ chức thi hành pháp luật, ưu tiên cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng đặc thù, yếu thế, đồng bào dân tộc thiểu số.	Phòng Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị có liên quan thuộc, trực thuộc Cục	Ngân sách được bảo đảm	Thường xuyên